

Bản án số: 18/2026/HS-ST

Ngày 29-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Khoa, ông Y Yâo Bkrông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2025, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 15/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **18/2026/QĐXXST-HS ngày 14/4/2025**, đối với bị cáo:

Trần Đức H, sinh ngày 27/12/1994 tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Thôn S, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức B, sinh năm 1968 và con bà Bùi Thị M, sinh năm 1971; Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số: 04 ngày 29/02/2024, bị Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 16/9/2025, chấp hành xong Quyết định.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 361 ngày 17/9/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 06 tháng 09 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản; được tuyên trả tự do tại phiên Tòa. Hiện đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số: 43/2022/HSST ngày 23/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, xử phạt 01 năm 04 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị can đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

+ Tại Quyết định số: 03 ngày 25/3/2016, bị Toà án nhân dân huyện Ea Kar, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc thời hạn 01 năm 06 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 07/6/2017, bị can chấp hành xong Quyết định, đã hết thời hạn được coi là có tiền sự.

+ Tại Quyết định số: 06 ngày 01/4/2019, bị Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/01/2020, chấp hành xong Quyết định, đã hết thời hạn được coi là có tiền sự.

+ Tại Quyết định số: 11 ngày 25/9/2020, bị Toà án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/01/2022, chấp hành xong Quyết định đã hết thời hạn được coi là có tiền sự.

+ Ngày 07/8/2020, bị Công an xã Xuân Phú, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã Ea Kar) ra Quyết định số: 13/QĐ-XPHC xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, với số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Ea Kar, Công an tỉnh Đắk Lắk. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Chính L. Địa chỉ: Thôn B, xã E, tỉnh Đắk Lắk. *(Có đơn xin giải quyết vắng mặt).*

- Người làm chứng Bà Bùi Thị M. Nơi cư trú: Thôn S xã E, tỉnh Đắk Lắk. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức H là người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trong thời hạn 02 năm, từ ngày 09/10/2025 đến ngày 09/10/2027, theo Quyết định số: 03/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 13/12/2025, H đi đến phía sau chợ 52 thuộc xã Ea Kar gặp người đàn ông tên Nam (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì người tên Nam đồng ý bán. Sau khi mua được ma túy, H đi đến hiệu thuốc tây Thuận Hạnh ở buôn Mrông C, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk do chị Bùi Thị Chính L làm chủ mua 02 ống xi lanh nhựa loại 3ml, có gắn kim tiêm và 01 lọ nước cất mang về phòng bếp của gia đình H. Khi về đến nơi, H lên giường và lấy một nửa số ma túy mua được đổ vào ống xi lanh rồi cắm kim tiêm vào lọ nước cất hút khoảng 1cc nước cất vào trong ống xi lanh; tiếp đó, H lắc ống xi lanh để ma túy tan đều rồi bơm vào tĩnh mạch trên cánh tay phải, ấn kích pít tông của xi lanh kim tiêm cho đến khi bơm hết chất lỏng có chứa ma túy trong ống kim tiêm thì rút ống bơm kim tiêm ra khỏi cơ thể. Số ma túy còn lại H cũng sử dụng với

cách thức tương tự. Sau khi sử dụng ma túy xong, H để các dụng cụ sử dụng ma túy ở trên giường, còn vỏ ống hút đựng ma túy H đã lấy bật lửa đốt cháy hết.

Đến 15 giờ ngày 16/12/2025, H bị lực lượng Công an xã Ea Kar phát hiện và tiến hành lập biên bản sự việc; đồng thời, thu giữ toàn bộ các công cụ H dùng để sử dụng ma túy. Tại Cơ quan điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như trên.

* Vật chứng tạm thu giữ gồm:

- 02 xi lanh, đầu có gắn kim tiêm bên trong có bám dính chất màu đỏ được niêm phong trong một phong bì ghi “mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trần Đức H”, có các chữ ký ghi tên: Hồ Trung Kiên, Trần Minh Phương và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;

- 01 ống thủy tinh dài 8.5cm, đường kính 1.3cm, trên thân có ghi hàng chữ “nước cất tiêm 10ml”, miệng ống thủy tinh vỡ nham nhở đường kính 0.7cm bên trong không chứa dung dịch”.

- Tại kết luận giám định số: 1233/KL-KTHS ngày 22/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Trong Mẫu nước tiểu ghi thu của Trần Đức H (sinh năm 1994) được niêm phong gửi giám định tìm thấy ma túy, loại: Methamphetamine, Ketamine và sản phẩm chuyển hóa của Heroine.

- Tại kết luận giám định số: 32/KL-KTHS, ngày 07/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất màu đỏ bám dính trong 02 bơm kim tiêm được niêm phong gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 09A/CT-VKS ngày 01/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Đức H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Đức H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử (HDXX):

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- + Xử phạt: Bị cáo Trần Đức H từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2026.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy - 02 xi lanh, đầu có gắn kim tiêm bên trong có bám dính chất màu đỏ được niêm phong trong một phong bì ghi “mẫu vật còn lại sau giám

định vụ Trần Đức H, có các chữ ký ghi tên: Hồ Trung Kiên, Trần Minh Phương và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;

- 01 ống thủy tinh dài 8.5cm, đường kính 1.3cm, trên thân có ghi hàng chữ “nước cất tiêm 10ml”, miệng ống thủy tinh vỡ nham nhở đường kính 0.7cm bên trong không chứa dung dịch”.

Bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không bị khiếu nại, tố cáo về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bản thân Trần Đức H đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy tại nơi cư trú, trong thời hạn 02 năm, từ ngày 09/10/2025 đến ngày 09/10/2027. Vào ngày 13/12/2025 tại thôn 6, xã Ea Kar bị cáo Trần Đức H lấy số ma túy mua được đổ vào ống xi lanh rồi cắm kim tiêm vào lọ nước cất hút khoảng 1cc nước cất vào trong ống xi lanh; tiếp đó, H lắc ống xi lanh để ma túy tan đều rồi bơm vào tĩnh mạch trên cánh tay phải, ấn kích pít tông của xi lanh kim tiêm cho đến khi bơm hết chất lỏng có chứa ma túy trong ống kim tiêm thì rút ống bơm kim tiêm ra khỏi cơ thể. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/12/2025, H bị lực lượng Công an xã Ea Kar phát hiện, thu giữ toàn bộ các dụng cụ mà H dùng để sử dụng trái phép ma túy; kết quả giám định nước tiểu của H, xác định có chất ma túy, loại: Methamphetamine, Ketamine.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a BLHS. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a BLHS.

Tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) ...;

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy”.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như H quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là những người đủ năng lực hành vi hình sự, bị cáo buộc phải biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trái quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thực hiện 04 lần cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời có tính răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về các biện pháp tư pháp: Đối với 02 xi lanh, đầu có gắn kim tiêm bên trong có bắm dính chất màu đỏ được niêm phong trong một phong bì ghi “mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trần Đức H” và 01 ống thủy tinh dài 8.5cm, đường kính 1.3cm, trên thân có ghi hàng chữ “nước cất tiêm 10ml”, miệng ống thủy tinh vỡ nham nhờ đường kính 0.7cm bên trong không chứa dung dịch”. Đây là các công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Đối với căn phòng bếp mà bị can H dùng để làm địa điểm sử dụng ma túy thuộc quyền quản lý của bà Bùi Thị M (là mẹ của bị can H). Khi H sử dụng căn phòng trên để làm địa điểm sử dụng ma túy thì bà Mai không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập xử lý đối với bà Mai là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên “Nam” đã bán ma túy cho bị can H vào ngày 13/12/2025; quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người tên Nam nên chưa có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Bùi Thị Chính L đã bán cho bị can H 02 xi lanh và 01 lọ nước cất để sử dụng ma túy; tuy nhiên, chị L không biết việc bị can H mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất về để sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk không xử lý đối với chị L là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức H phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo: Trần Đức H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2026.

3. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 xi lanh, đầu có gắn kim tiêm bên trong có bám dính chất màu đỏ được niêm phong trong một phong bì ghi “mẫu vật còn lại sau giám định vụ Trần Đức H” và 01 ống thủy tinh dài 8.5cm, đường kính 1.3cm, trên thân có ghi hàng chữ “nước cất tiêm 10ml”, miệng ống thủy tinh vỡ nham nhở đường kính 0.7cm bên trong không chứa dung dịch”.

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Đắk Lắk ngày 24/4/2025.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đức H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hs nghiệp vụ Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- VKSND Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Phân trại tạm giam Ea Kar, Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Nguyễn Cường Anh